TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**
Số: 677/2019/QĐST- HNGĐ	*Thành phố Huế, ngày 22 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ- TỈNH THỪA THIÊN HUẾ.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 571/2019/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

-Ông Phan Văn H, sinh năm 1961

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn H, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình

-Bà Hồ Tú A, sinh năm 1965

Địa chỉ: Phòng 304, C3, chung cư Đ, phường Trường An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn H và bà Hồ Tú A kết hôn tự nguyện sau thời gian tìm hiểu 03 năm, có tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương, đăng ký kết hôn tại UBND phường Tây Lộc, thành phố Huế, Thừa Thiên Huế vào ngày 01/03/1988. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được 15 năm, sau đó thì thường xuyên nảy sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vì bất đồng quan điểm sống, thường xuyên gây gỗ, cãi vã lẫn nhau, vợ chồng đã sống ly thân nhau từ năm 2009 đến nay. Hiện nay, vợ chồng không còn quan tâm, yêu thương nhau nữa. Do mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn nên ông H và bà A cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Phạm Văn H và bà Hồ Tú A xác nhận vợ chồng có 02 người con chung tên là: Phạm Hồ Hoàng L, sinh năm 1988 và Phạm Hồ Hiền T, sinh năm 1991. Hiện nay, anh L và chị T đã thành niên, không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm Văn H và bà Hồ Tú A cùng xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn H và bà Hồ Tú A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ngày 14/10/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn của ông Phạm Văn Hvà bà Hồ Tú A.

- Về con chung: Ông Phạm Văn H và bà Hồ Tú A xác nhận vợ chồng có 02 người con chung tên là: Phạm Hồ Hoàng L, sinh năm 1988 và Phạm Hồ Hiền T, sinh năm 1991. Hiện nay, anh L và chị T đã thành niên, không có yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung:Ông Phạm Văn H và bà Hồ Tú A cùng xác nhận không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn H và bà Hồ Tú A mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/008809 ngày 17/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, nay không nộp thêm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- UBND P Tây Lộc, Huế (ĐKKH ngày 01/3/1988);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Mai Thị Mộng Trinh